

Số: 14/2022/QĐ-CDVMHN

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội  
giai đoạn 2022-2030 và tầm nhìn đến năm 2045”

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT MỸ HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014;
- Quyết định số 8021/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Hà Nội;
- Quyết định số 1388/QĐ-LĐTĐ ngày 10/12/2021 về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Hà Nội thành Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội;
- Quyết định số 21/QĐ-LĐTĐ ngày 11/01/2022 công nhận chức danh Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội ngày 05/01/2022 về việc phê duyệt Đề án chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội giai đoạn 2022-2030 và tầm nhìn đến năm 2045;
- Nhu cầu phát triển bền vững của Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội trong thời kỳ hội nhập và đổi mới giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 -2030 và tầm nhìn phát triển đến năm 2045;

## QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành “Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội giai đoạn 2022-2030 và tầm nhìn đến năm 2045” kèm theo Quyết định này.
- Điều 2.** Các Phòng ban, Bộ phận, Khoa/Ngành, Trung tâm, Đơn vị trực thuộc Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội và toàn thể cán bộ, nhân viên, giảng viên Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành theo quyết định này.
- Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có quyết định khác thay thế/ bổ sung/ sửa đổi.

**Nơi nhận:**

- HĐQT (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: HC.



## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỆT MỸ HÀ NỘI (2022–2030) VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-CDVMHN do Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội ban hành ngày 10/01/2022)

### I. TỔNG QUAN

#### 1.1. Cơ hội và thách thức

##### **Cơ hội:**

- Việt Nam đang bước vào thời kỳ dân số vàng, với lực lượng lao động trẻ chiếm tỷ lệ lớn, mở ra nhu cầu cấp thiết về đào tạo nghề có chất lượng và thực tiễn.
- Chính phủ Việt Nam ban hành nhiều chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là định hướng mô hình đào tạo gắn với doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực việc làm cho người học.
- Sự phát triển của công nghệ và yêu cầu chuyển đổi số trên toàn cầu thúc đẩy các cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản trị và kiểm định chất lượng.
- Bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng tạo điều kiện cho các chương trình liên kết đào tạo, cấp bằng quốc tế, trao đổi sinh viên và giảng viên.

##### **Thách thức:**

- Cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp với sự tham gia mạnh mẽ của các trường quốc tế, trường đại học và đơn vị tư nhân.
- Định kiến xã hội về việc học nghề vẫn còn tồn tại, ảnh hưởng đến sự lựa chọn ngành nghề của người học.
- Việc thu hút và giữ chân giảng viên có chuyên môn cao và kinh nghiệm thực tiễn vẫn là một thách thức lớn đối với các trường cao đẳng tư thục.
- Khi mở rộng quy mô đào tạo trên nhiều địa bàn, thách thức lớn nhất là đảm bảo đồng đều chất lượng giảng dạy và trải nghiệm học tập.

#### 1.2. Bối cảnh xây dựng đề án

- Cách mạng công nghiệp 4.0 và nền kinh tế tri thức đang tác động mạnh mẽ đến cơ cấu việc làm, đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng số, tư duy đổi mới và khả năng học suốt đời.
- Nhu cầu của doanh nghiệp về nguồn nhân lực có kỹ năng thực hành tốt, linh hoạt và sẵn sàng làm việc ngay sau khi tốt nghiệp tăng nhanh.
- Hệ thống giáo dục nghề nghiệp Việt Nam đang chuyển đổi sang mô hình mở, đa dạng hóa hình thức và nội dung đào tạo, gắn kết chặt chẽ với thị trường lao động.

#### 1.3. Cơ sở pháp lý

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13;
- Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021–2030;
- Quy hoạch mạng lưới các cơ sở GDNN đến năm 2030, tầm nhìn 2045;



- Các quy định hiện hành của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về đào tạo trình độ cao đẳng, kiểm định chất lượng và liên kết quốc tế.

#### 1.4. Cơ sở thực tiễn

- Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội là thành viên của Tập đoàn Giáo dục EQuest, đơn vị tiên phong trong giáo dục ứng dụng và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.
- Nhà trường hiện có hệ thống cơ sở đào tạo tại nhiều thành phố lớn, trang bị đầy đủ hạ tầng kỹ thuật, phòng học thông minh, studio sáng tạo, trung tâm học liệu số và hệ thống quản lý đào tạo hiện đại.
- Hệ sinh thái giáo dục của EQuest với các đơn vị thành viên như Broward College Vietnam, Đại học Phú Xuân, Trường phổ thông Alpha School... giúp tạo điều kiện cho liên thông, trao đổi học thuật và chuẩn hóa chương trình đào tạo.

## II. TẦM NHÌN – SỨ MẠNG – GIÁ TRỊ CỐT LÕI

**Tầm nhìn:** Đến năm 2030, trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội trở thành trường cao đẳng ứng dụng hàng đầu Việt Nam và khu vực, tiên phong trong đào tạo kỹ năng nghề và phát triển tư duy đổi mới sáng tạo.

**Sứ mạng:** Là đơn vị tiên phong trong đổi mới giáo dục nghề nghiệp, xây dựng các chương trình đào tạo có tính ứng dụng cao, cập nhật với nhu cầu phát triển của xã hội, góp phần vào việc xây dựng nền tảng nghề nghiệp vững chắc cho thế hệ trẻ Việt Nam không chỉ tại quê hương mà vươn ra tầm khu vực và thế giới.

**Giá trị cốt lõi (LEADS):**

- **Learning (Học hỏi):** Khuyến khích tinh thần sẵn sàng tiếp thu tri thức và kỹ năng mới.
- **Excellence (Xuất sắc):** Nỗ lực đạt được sự xuất sắc trong công việc và học tập.
- **Action (Hành động):** Thực hiện cam kết bằng hành động cụ thể và hiệu quả.
- **Dedication (Tận tâm):** Làm việc với đam mê và niềm tin sâu sắc vào giá trị của giáo dục.
- **Scalability (Mở rộng):** Không ngừng mở rộng và thích ứng với thay đổi.

## III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC (2022–2030)

### 3.1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội trở thành địa chỉ giáo dục nghề nghiệp uy tín, chất lượng cao, gắn kết chặt chẽ với thực tiễn và thị trường lao động.
- Trở thành trường cao đẳng ứng dụng nằm trong Top 10 cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực tốt nhất Việt Nam vào năm 2030.
- Đào tạo tối thiểu 10.000 sinh viên giai đoạn 2022–2030, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các lĩnh vực công nghệ, dịch vụ, chuyển đổi số.
- Đảm bảo tỷ lệ sinh viên có việc làm đạt trên 90% và tỷ lệ làm đúng ngành đạt trên 70%.
- Xây dựng mô hình vận hành hiệu quả, bền vững, đạt kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia và khu vực ASEAN.
- Phát triển tối thiểu 5 chương trình đào tạo quốc tế (song bằng/chuyên tiếp) và 10 đối tác chiến lược quốc tế đến năm 2030.



### 3.2. Mục tiêu cụ thể

- Tuyển sinh:
  - o Đạt 1.000 sinh viên/năm giai đoạn 2022–2024
  - o Tăng lên 2.000 sinh viên/năm vào năm 2027
  - o Đạt tối thiểu 3.000 sinh viên chính quy/năm vào năm 2030
- Chương trình đào tạo:
  - o Phát triển ít nhất 15 ngành/nghề trọng điểm đến năm 2030
  - o Tối thiểu 5 ngành mới thuộc lĩnh vực AI, chuyển đổi số và kinh tế sáng tạo
- Chất lượng đào tạo:
  - o 100% chương trình tích hợp mô-dun thực hành tại doanh nghiệp từ năm 2025
  - o 80% chương trình có học phần kỹ năng số và tư duy phản biện
- Việc làm sinh viên:
  - o 90% sinh viên có việc làm trong 6 tháng sau tốt nghiệp
  - o Trên 70% làm đúng ngành được đào tạo
- Hợp tác quốc tế:
  - o Thiết lập tối thiểu 10 quan hệ đối tác quốc tế
  - o 3 chương trình chuyển tiếp hoặc song bằng với các trường đối tác (Hoa Kỳ, Anh, Úc)
- Đội ngũ giảng viên:
  - o Đạt 180 giảng viên cơ hữu đến năm 2030, trong đó ít nhất 30% có trình độ sau đại học hoặc bằng cấp quốc tế
- Kiểm định và xếp hạng:
  - o Đạt kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp quốc gia vào năm 2025
  - o Có ít nhất 2 chương trình đạt chuẩn kiểm định khu vực hoặc quốc tế đến năm 2030

## IV. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THEO TRỤ CỘT

### 4.1. Chiến lược đào tạo:

- Không ngừng đổi mới chương trình, nội dung đào tạo
  - o Khảo sát và dự báo nhu cầu nhân lực của thị trường lao động và xác định cơ cấu ngành nghề đào tạo phù hợp nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của vùng kinh tế trọng điểm.
  - o Xây dựng chương trình phù hợp với nhu cầu thực tế, nâng cao khả năng ứng dụng trong bối cảnh bùng nổ thông tin, công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.
  - o Nâng cao kỹ năng nghề, tăng thời lượng tự nghiên cứu và thực hành, ứng dụng trong phân bổ thời gian giữa các môn lý thuyết, các modul và các môn ứng dụng của mỗi nghề đào tạo .
  - o Mời các doanh nghiệp, các chuyên gia theo theo từng lĩnh vực tham gia vào công tác giảng dạy kinh nghiệm thực tiễn và hướng dẫn thực hành, thực tập.
  - o Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, tin học, văn hóa nghề và kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên dưới nhiều hình thức chính thức khác nhau
- Đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm lấy người học làm trung tâm, học đi đôi với hành, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo.

- Chuyển đổi mạnh mẽ từ dạy kiến thức là chủ yếu sang dạy phương pháp khai thác thông tin, phương pháp nghiên cứu, phương pháp ứng dụng là chủ yếu
- Chuyển đổi mạnh mẽ sang dạy kỹ năng nghề, nâng cao khả năng tự nghiên cứu, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và kỹ năng thực hành là chủ yếu
- Đào tạo theo môđul để giúp cho người học có thể có được kế hoạch học tập mềm dẻo, linh hoạt.
- Tăng cường biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, chuyên khảo
- Đẩy mạnh công tác thanh tra, khảo thí và kiểm định chất lượng, đảm bảo khách quan công bằng và ngăn ngừa tiêu cực trong thi cử
- Tăng cường kỹ năng mềm, kỹ năng số, kỹ năng xanh trong giảng dạy.
- Áp dụng phương pháp đào tạo linh hoạt: trực tiếp – trực tuyến – hybrid.

#### **4.2. Chiến lược phát triển đội ngũ**

- Tuyển dụng giảng viên có chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn.
- Bồi dưỡng giảng viên định kỳ về phương pháp giảng dạy, chuyển đổi số.
- Thiết lập chính sách đãi ngộ và cơ hội phát triển nghề nghiệp rõ ràng.

#### **4.3. Chiến lược nghiên cứu khoa học công nghệ và chuyển đổi số**

- Xây dựng hệ sinh thái đào tạo trực tuyến (LMS).
- Số hóa toàn bộ học liệu, bài giảng và quy trình đào tạo.
- Ứng dụng AI trong quản lý học tập và đánh giá kết quả học tập.
- Xây dựng các định hướng nghiên cứu khoa học xuất phát từ thực tiễn nhằm phục vụ cho nhu cầu quản lý kỹ thuật, phát triển kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, của các địa phương.
- Đề xuất và thực hiện các hợp đồng nghiên cứu và chuyển giao với các doanh nghiệp, các địa phương, các bộ ngành hoặc gắn với đổi mới nội dung chương trình đào tạo và hợp tác quốc tế
- Tăng cường nghiên cứu khoa học cho học sinh, sinh viên để bồi dưỡng khả năng sáng tạo về chuyên môn
- Thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo để giảng viên, sinh viên có dịp trao đổi, học tập các chuyên gia kỹ thuật của các doanh nghiệp....

#### **4.4. Chiến lược hợp tác doanh nghiệp và quốc tế**

- Thiết lập chương trình thực tập hưởng lương, đào tạo theo đơn đặt hàng.
- Phát triển mô hình “trường học trong doanh nghiệp”.
- Hợp tác quốc tế: chương trình liên kết, trao đổi sinh viên, đào tạo chuyên tiếp.

#### **4.5. Chiến lược truyền thông – thương hiệu**

- Định vị hình ảnh là “Trường Cao đẳng thực chiến cho giới trẻ Việt Nam”.
- Đẩy mạnh truyền thông số, nội dung lan tỏa giá trị giáo dục nghề nghiệp.
- Xây dựng mạng lưới cựu sinh viên và đại sứ thương hiệu.

#### **4.6. Chiến lược tài chính – cơ sở vật chất**

- Đa dạng hóa nguồn thu: học phí, hợp tác, dịch vụ.
- Đầu tư mở rộng cơ sở vật chất tại các tỉnh thành trọng điểm.
- Xây dựng trung tâm thực hành chuyên sâu theo cụm ngành.

## V. CƠ SỞ DỮ LIỆU PHÁT TRIỂN

### 5.1. *Chỉ tiêu tuyển sinh*

- Giai đoạn 2022–2025: 1.000–1.500 sinh viên/năm.
- Giai đoạn 2026–2030: 1.500–2.000 sinh viên/năm.

### 5.2. *Chương trình đào tạo*

- Giai đoạn đầu: Các ngành Ngôn ngữ (tiếng Anh, Trung, Hàn, Nhật), các ngành Quản trị - dịch vụ (Quản trị doanh nghiệp, Marketing, Quản trị khách sạn, Chăm sóc sắc đẹp), các ngành Công nghệ - Kỹ thuật (CNTT, Thiết kế đồ họa, Công nghệ Kỹ thuật Ô tô);
- Giai đoạn sau: Các ngành mới theo xu hướng: Thương mại điện tử, AI, Khoa học dữ liệu, Chuyển đổi số...

### 5.3. *Cơ sở vật chất*

- Hiện tại, Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội có nhiều địa điểm đào tạo tại Hà Nội, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng và thuận tiện cho sinh viên.
- Giai đoạn 2: mở rộng 1–2 cơ sở vệ tinh tại các tỉnh gần Hà Nội.

### 5.4. *Hợp tác quốc tế*

- Đối tác: Keiser (Hoa Kỳ), các trường uy tín tại Mỹ, Châu Âu, Trung Quốc, Hàn Quốc...
- Chương trình 2+1, học kỳ trao đổi, thực tập toàn cầu.

### 5.5. *Đội ngũ giảng viên*

- 2022–2024: 80–100 giảng viên.
- 2025–2027: 120–150 giảng viên.
- 2028–2030: 180 giảng viên, 30% có trình độ sau đại học/quốc tế.

### 5.6. *Tài chính*

- Tổng vốn đầu tư (2022–2030): 150 tỷ đồng.
- Cơ cấu thu: học phí (60–65%), hợp tác doanh nghiệp (15%), dịch vụ (10%), tài trợ/quỹ đầu tư (10–15%).
- Tái đầu tư tối thiểu 50% lợi nhuận.

## VI. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

### 6.1. *Giai đoạn 2022–2025: Xây nền tảng phát triển*

- Củng cố bộ máy tổ chức, phân định rõ chức năng nhiệm vụ từng phòng ban.
- Hoàn thiện chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra và nhu cầu doanh nghiệp.
- Xây dựng hệ thống quản trị đào tạo (LMS), học liệu số và nền tảng dữ liệu sinh viên.
- Nâng cấp cơ sở vật chất tại cơ sở chính, đầu tư studio, lab thực hành.
- Đẩy mạnh truyền thông thương hiệu, tuyển sinh đạt tối thiểu 1.500 sinh viên/năm.
- Mở thêm tối thiểu 1 cơ sở vệ tinh tại Hà Nội hoặc khu vực kinh tế trọng điểm.
- Phát triển tối thiểu 10 ngành/nghề đào tạo, tích hợp AI và chuyển đổi số.
- Triển khai 3 chương trình hợp tác quốc tế với các trường đối tác



- Tiến hành kiểm định chất lượng đào tạo theo chuẩn quốc gia và ASEAN.
- Tăng số lượng sinh viên lên 3.000 /năm, giảng viên cơ hữu đạt 150 người.

#### 6.2. *Giai đoạn 2026–2030: Khẳng định vị thế và mở rộng ảnh hưởng khu vực*

- Ổn định mô hình vận hành tại tất cả cơ sở.
- Tăng cường hợp tác quốc tế: trao đổi sinh viên, giảng viên, chương trình 2+1, 3+1.
- Đưa ít nhất 2 chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định khu vực.
- Triển khai mô hình xuất khẩu chương trình giáo dục ra khu vực Đông Nam Á.
- Đảm bảo chỉ tiêu tuyển sinh 1.500–2.000 sinh viên/năm với trên 90% có việc làm sau tốt nghiệp.

### VII. KẾT LUẬN

Chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội giai đoạn 2022–2030 là kim chỉ nam hành động xuyên suốt cho quá trình chuyển mình từ một cơ sở đào tạo nghề thành một mô hình giáo dục ứng dụng hiện đại, hội nhập và thích ứng với nền kinh tế số. Đây là một định hướng chiến lược được xây dựng dựa trên nền tảng thực tiễn sâu sắc, cơ sở pháp lý vững chắc, cùng tầm nhìn đổi mới, sáng tạo và đầy tham vọng.

Đề án này xác lập rõ ràng các mục tiêu ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các chỉ số đo lường cụ thể về tuyển sinh, chất lượng đào tạo, hợp tác quốc tế, phát triển đội ngũ, và đầu tư cơ sở vật chất. Trong đó, trọng tâm không chỉ dừng lại ở tăng trưởng số lượng mà còn đặt ưu tiên vào chiều sâu chất lượng, tính thực tiễn của chương trình đào tạo, năng lực cạnh tranh nghề nghiệp của sinh viên, và khả năng mở rộng ảnh hưởng đến khu vực.

Với sự đồng hành chiến lược từ Tập đoàn EQuest, Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội được hưởng lợi từ một hệ sinh thái giáo dục toàn diện – đây sẽ là điểm tựa để nhà trường thúc đẩy các chương trình liên thông, đào tạo quốc tế, cũng như áp dụng công nghệ giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao trải nghiệm học tập cho người học.

Nhà trường cam kết triển khai chiến lược với tinh thần trách nhiệm cao, vận hành minh bạch, liên tục đổi mới và kiên định với sứ mệnh đào tạo thế hệ lao động trẻ có kỹ năng, tư duy và tinh thần hội nhập. Qua đó, Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội không chỉ là nơi đào tạo, mà còn là nơi ươm mầm nhân lực tiên phong trong hành trình chuyển đổi số quốc gia và khu vực.

Chiến lược này là khởi điểm cho tầm nhìn dài hạn đến năm 2030 và xa hơn, nhằm đưa Trường Cao đẳng Việt Mỹ Hà Nội trở thành biểu tượng uy tín của giáo dục nghề nghiệp ứng dụng tại Việt Nam, từng bước đóng góp thiết thực vào sự nghiệp phát triển nguồn nhân lực bền vững của đất nước./.

